

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2022

DANH SÁCH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Tham gia chương trình STU – Ước vọng vươn tầm.

(Kèm theo Quyết định số 259/QĐ-DSG-QLKH, ngày 21/10/2022)

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1.	TS. Trương Quang Mùi	Chủ tịch HĐQT	
2.	PGS. TS. Cao Hào Thi	Hiệu trưởng	
3.	PGS. TS. Trần Quang Hiếu	Trưởng ban Khoa học Cơ bản	
4.	ThS. Trịnh Ngọc An	Ban Khoa học Cơ bản	
5.	TS. Nguyễn Thị Như Diệp	Ban Khoa học Cơ bản	
6.	ThS. Nguyễn Văn Hải	Ban Khoa học Cơ bản	
7.	ThS. Lý Gia Hán	Ban Khoa học Cơ bản	
8.	ThS. Võ Thị Minh Hạnh	Ban Khoa học Cơ bản	
9.	ThS. Vũ Thị Bích Hường	Ban Khoa học Cơ bản	
10.	ThS. Võ Văn Mười	Ban Khoa học Cơ bản	
11.	ThS. Thái Mỹ Ngân	Ban Khoa học Cơ bản	
12.	ThS. Nguyễn Thị Trúc Phương	Ban Khoa học Cơ bản	
13.	ThS. Lương Tuấn Phương	Ban Khoa học Cơ bản	
14.	ThS. Huỳnh Anh Tấn	Ban Khoa học Cơ bản	
15.	ThS. Trương Văn Tú	Ban Khoa học Cơ bản	
16.	ThS. Hà Minh Tuấn	Ban Khoa học Cơ bản	
17.	CN. Phạm Ngọc Thảo	Ban Khoa học Cơ bản	
18.	ThS. Phan Thị Mỹ Trang	Ban Khoa học Cơ bản	
19.	ThS. Phan Thị Bích Trâm	Ban Khoa học Cơ bản	
20.	ThS. Trần Thị Mỹ Vân	Ban Khoa học Cơ bản	
21.	ThS. Hoàng Ngọc Khải	Trưởng ban Thanh tra Giáo dục	
22.	Ông Trần Văn Chừ	Ban Thanh tra Giáo dục	
23.	CN. Võ Văn Đức	Ban Thanh tra Giáo dục	
24.	Ông Trần Quốc Hùng	Ban Thanh tra Giáo dục	
25.	CN. Phạm Bá Linh	Ban Thanh tra Giáo dục	
26.	Ông Đỗ Hữu Nghĩa	Ban Thanh tra Giáo dục	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
27.	CN. Dương Huỳnh Thanh Xuân	Ban Thanh tra Giáo dục	
28.	PGS. TS. Hoàng Kim Anh	Trưởng khoa Công nghệ Thực phẩm	
29.	ThS. Lưu Mai Hương	Phó khoa Công nghệ Thực phẩm	
30.	ThS. Trần Văn Dũng	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
31.	ThS. Ngô Trịnh Tác Đạt	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
32.	ThS. Nguyễn Văn Hải	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
33.	ThS. Trần Ngọc Hiếu	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
34.	KS. Nguyễn Tấn Anh Nguyên	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
35.	ThS. Trương Thị Mỹ Linh	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
36.	ThS. Trương Nguyễn Như Quỳnh	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
37.	KS. Nguyễn Phương Tuyền	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
38.	KS. Nguyễn Nhã Uyên	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
39.	KS. Lê Thị Kim Yến	Khoa Công nghệ Thực phẩm	
40.	ThS. Nguyễn Kiều Oanh	Phó Khoa Công nghệ Thông tin	
41.	ThS. Lương An Vinh	Phó Khoa Công nghệ Thông tin	
42.	Bà Lê Kim Dung	Khoa Công nghệ Thông tin	
43.	ThS. Nguyễn Ngọc Lâm	Khoa Công nghệ Thông tin	
44.	CN. Hoàng Xuân Phương	Khoa Công nghệ Thông tin	
45.	ThS. Hà Vũ Tuấn	Khoa Công nghệ Thông tin	
46.	ThS. Nguyễn Lạc An Thư	Khoa Công nghệ Thông tin	
47.	KS. Dương Thái Thương	Khoa Công nghệ Thông tin	
48.	ThS. Trần Quốc Trường	Khoa Công nghệ Thông tin	
49.	KS. Nguyễn Thị Thanh Xuân	Khoa Công nghệ Thông tin	
50.	ThS. Trần Thị Như Ý	Khoa Công nghệ Thông tin	
51.	TS. Lê Khánh Điền	Trưởng khoa Cơ khí	
52.	ThS. Huỳnh Long Triết Giang	Khoa Cơ khí	
53.	ThS. Vũ Đình Hải	Khoa Cơ khí	
54.	KS. Hồ Hữu Hân	Khoa Cơ khí	
55.	ThS. Nguyễn Thanh Hùng	Khoa Cơ khí	
56.	ThS. Trần Trung Lê	Khoa Cơ khí	
57.	CN. Trịnh Kiều My	Khoa Cơ khí	
58.	Bà Lê Thị Quyên	Khách mời	
59.	ThS. Nguyễn Đàm Tấn	Khoa Cơ khí	
60.	ThS. Lê Tấn Tín	Khoa Cơ khí	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
61.	ThS. Phùng Bá Đông	Phó khoa Design	
62.	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Chi	Khoa Design	
63.	ThS. Trần Thị Thuý Hằng	Khoa Design	
64.	CN. Trương Thị Huệ	Khoa Design	
65.	ThS. Trần Văn Lĩnh	Khoa Design	
66.	ThS. Trần Thanh Mau	Khoa Design	
67.	ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Nguyên	Khoa Design	
68.	CN. Phạm Nguyễn Hoàng Thiên Toàn	Khoa Design	
69.	TS. Tăng Văn Tư	Trưởng khoa Điện – Điện tử	
70.	ThS. Nguyễn Quốc Bình	Khoa Điện – Điện tử	
71.	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Dư	Khoa Điện – Điện tử	
72.	ThS. Hoàng Xuân Dương	Khoa Điện – Điện tử	
73.	ThS. Đỗ Quang Đạo	Khoa Điện – Điện tử	
74.	ThS. Nguyễn Thị Đê	Khoa Điện – Điện tử	
75.	ThS. Nguyễn Hùng	Khoa Điện – Điện tử	
76.	KS. Nguyễn Bá Lập	Khoa Điện – Điện tử	
77.	ThS. Trần Văn Lợi	Khoa Điện – Điện tử	
78.	ThS. Võ Văn Nguyên	Khoa Điện – Điện tử	
79.	ThS. Nguyễn Đình Sơn	Khoa Điện – Điện tử	
80.	ThS. Huỳnh Thanh Tú	Khoa Điện – Điện tử	
81.	KS. Đinh Thị Phương Thanh	Khoa Điện – Điện tử	
82.	TS. Nguyễn Đức Thành	Khoa Điện – Điện tử	
83.	ThS. Trần Thị Thu Thảo	Khoa Điện – Điện tử	
84.	ThS. Trần Thị Huyền Trang	Khoa Điện – Điện tử	
85.	ThS. Trần Lê Quốc Việt	Khoa Điện – Điện tử	
86.	PGS. TS. Bùi Công Thành	Trưởng khoa Kỹ thuật Công trình	
87.	ThS. Trần Tấn Quốc	Phó khoa Kỹ thuật Công trình	
88.	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Kỹ thuật Công trình	
89.	ThS. Phạm Trường Giang	Khoa Kỹ thuật Công trình	
90.	ThS. Châu Minh Hiếu	Khoa Kỹ thuật Công trình	
91.	ThS. Nguyễn Công Huân	Khoa Kỹ thuật Công trình	
92.	ThS. Nguyễn Quang Huy	Khoa Kỹ thuật Công trình	
93.	ThS. Hà Công Huy	Khoa Kỹ thuật Công trình	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
94.	TS. Lê Đức Tuấn	Khoa Kỹ thuật Công trình	
95.	ThS. Phạm Thị Minh Thoa	Khoa Kỹ thuật Công trình	
96.	ThS. Tạ Thùy Trang	Khoa Kỹ thuật Công trình	
97.	ThS. Phạm Thiên Phú	Phó khoa Quản trị Kinh doanh	
98.	ThS. Vũ Trần Anh	Khoa Quản trị Kinh doanh	
99.	ThS. Nguyễn Thị Như Hoa	Khoa Quản trị Kinh doanh	
100.	ThS. Nguyễn Thị Thiên Hương	Khoa Quản trị Kinh doanh	
101.	ThS. Nguyễn Thị Hồng Minh	Khoa Quản trị Kinh doanh	
102.	Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như	Khoa Quản trị Kinh doanh	
103.	ThS. Nguyễn Thị Kiều Oanh	Khoa Quản trị Kinh doanh	
104.	ThS. Nguyễn Vũ Quân	Khoa Quản trị Kinh doanh	
105.	ThS. Lê Minh Tài	Khoa Quản trị Kinh doanh	
106.	ThS. Lê Hữu Yến Thanh	Khoa Quản trị Kinh doanh	
107.	ThS. Nguyễn Thị Hồng Thủy	Khoa Quản trị Kinh doanh	
108.	ThS. Mai Thị Thu Trang	Khoa Quản trị Kinh doanh	
109.	ThS. Đỗ Thị Cẩm Vân	Khoa Quản trị Kinh doanh	
110.	ThS. Vũ Quang Vĩnh	Khoa Quản trị Kinh doanh	
111.	CN. Lâm Thục Vy	Khoa Quản trị Kinh doanh	
112.	ThS. Mai Thị Hoàng Yến	Khoa Quản trị Kinh doanh	
113.	ThS. Lê Thị Phương Hằng	Phụ trách phòng Công tác Sinh viên	
114.	CN. Trần Mai Anh	Phòng Công tác Sinh viên	
115.	ThS. Nguyễn Ngọc Sĩ Đan	Phòng Công tác Sinh viên	
116.	Ông Phan Châu Đức	Phòng Công tác Sinh viên	
117.	KS. Lê Như Hằng	Phòng Công tác Sinh viên	
118.	KS. Nguyễn Thị Diễm Ngân	Phòng Công tác Sinh viên	
119.	CN. Trịnh Thị Tấu Thư	Phòng Công tác Sinh viên	
120.	Ông Phạm Huy Vũ	Phòng Công tác Sinh viên	
121.	ThS. Lê Thị Ngọc Phượng	Trưởng phòng Đào tạo	
122.	ThS. Hoàng Thị Thu Nguyệt	Phó phòng Đào tạo	
123.	KS. Ngô Trần Trúc Chi	Phòng Đào tạo	
124.	CN. Lê Thị Hồng Diễm	Phòng Đào tạo	
125.	Bà Lợi Thiên Nhung	Phòng Đào tạo	
126.	KS. Vũ Hùng Tuấn	Phòng Đào tạo	
127.	KS. Phan Thị Thanh Tuyền	Phòng Đào tạo	

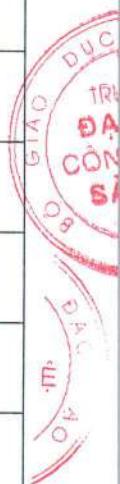
STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
128.	CN. Nguyễn Nguyên Ý Thy	Phòng Đào tạo	
129.	CN. Lê Thị Thanh Trà	Phòng Đào tạo	
130.	CN. Đặng Võ Thùy Trang	Phòng Đào tạo	
131.	KS. Nguyễn Thị Minh Trúc	Phòng Đào tạo	
132.	KS. Trần Thị Hoàng Vân	Phòng Đào tạo	
133.	ThS. Nguyễn Thành Trung	Phụ trách phòng Hành chính Quản trị	
134.	ThS. Phạm Đình Cường	Phòng Hành chính Quản trị	
135.	Bà Nguyễn Thị Minh Châu	Phòng Hành chính Quản trị	
136.	CN. Bùi Thị Doanh	Phòng Hành chính Quản trị	
137.	Bà Huỳnh Thị Hồng Đào	Phòng Hành chính Quản trị	
138.	Ông Nguyễn Bá Hậu	Phòng Hành chính Quản trị	
139.	Bà Lê Thị Thanh Hiếu	Phòng Hành chính Quản trị	
140.	ThS. Võ Quốc Kha	Phòng Hành chính Quản trị	
141.	Ông Tạ Vũ Khoa	Phòng Hành chính Quản trị	
142.	Bà Huỳnh Thị Kim Liên	Phòng Hành chính Quản trị	
143.	Bà Trương Tuyết Nghi	Phòng Hành chính Quản trị	
144.	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Phòng Hành chính Quản trị	
145.	Ông Nguyễn Tiến Phi	Phòng Hành chính Quản trị	
146.	KS. Đặng Thanh Phương	Phòng Hành chính Quản trị	
147.	Ông Hứa Ngọc Hoàng Quân	Phòng Hành chính Quản trị	
148.	Ông Lê Thanh Sang	Phòng Hành chính Quản trị	
149.	Ông Đặng Minh Tâm	Phòng Hành chính Quản trị	
150.	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Phòng Hành chính Quản trị	
151.	KS. Văn Phú Thành	Phòng Hành chính Quản trị	
152.	KS. Nguyễn Thanh Thảo	Phòng Hành chính Quản trị	
153.	ThS. Tôn Nữ Hoàng Thảo	Phòng Hành chính Quản trị	
154.	Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm	Phòng Hành chính Quản trị	
155.	CN. Phương Minh Trung	Phòng Hành chính Quản trị	
156.	Ông Nguyễn Trung Trực	Phòng Hành chính Quản trị	
157.	CN. Bùi Duy Trường	Phòng Hành chính Quản trị	
158.	Ông Lê Nguyên Vũ	Phòng Hành chính Quản trị	
159.	KS. Đoàn Quốc Vũ	Phòng Hành chính Quản trị	
160.	CN. Nguyễn Ngọc Xuyên	Phòng Hành chính Quản trị	
161.	Bà Trần Thị Thu Thảo	Phòng Hành chính Quản trị	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
162.	Bà Nguyễn Thị Kiều Phương	Phòng Hành chính Quản trị	
163.	CN. Trương Mỹ Châu	Phụ trách Phòng Kế hoạch Tài chính	
164.	CN. Lê Kiều Xuân Hiệp	Phòng Kế hoạch Tài chính	
165.	CN. Lâm Thị Bạch Lan	Phòng Kế hoạch Tài chính	
166.	Bà Trần Bích Liễu	Phòng Kế hoạch Tài chính	
167.	CN. Dương Thị Thành	Phòng Kế hoạch Tài chính	
168.	KS. Phan Ngọc Trương	Trung tâm đào tạo quốc tế	
169.	ThS. Võ Xuân Thịnh	Phụ trách phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
170.	CN. Trương Thị Mỹ Dung	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
171.	KS. Bùi Văn Hồ	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
172.	Ông Vũ Minh Hưng	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
173.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
174.	KS. Nguyễn Thanh Sơn	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
175.	CN. Hồ Thị Thanh Tuyền	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
176.	CN. Nguyễn Thanh Thảo	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
177.	ThS. Tống Hồ Phú Thuận	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
178.	KS. Nguyễn Ngọc Anh Thư	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
179.	KS. Nguyễn Thị Hồng Vân	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
180.	CN. Nguyễn Thị Vui	Phòng Quản lý Khoa học & Sau Đại học	
181.	Bà Huỳnh Đào Ngọc Duyên	Khách mời	
182.	Ông Phạm Văn Linh	Khách mời	
183.	Bà Nguyễn Thị Ngân	Khách mời	
184.	Ông Nguyễn Văn Ninh	Khách mời	
185.	Ông Võ Thành Xuyên	Khách mời	
186.	KS. Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Ban Đảm bảo và kiểm định chất lượng Giáo dục	
187.	CN. Lê Quỳnh Yến Nhi	Ban Đảm bảo và kiểm định chất lượng Giáo dục	
188.	Nguyễn Hoà Ân	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
189.	Phan Tấn Thành	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
190.	Lê Phi Bảo	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
191.	Phạm Trọng Nhân	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
192.	Nguyễn Tứ Cường	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
193.	Nguyễn Phúc Nguyên Chương	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
194.	Nguyễn Thị Thu Thảo	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
195.	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
196.	Trần Thị Hoài Nương	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
197.	Ngọc Ái	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
198.	Võ Kim Ngân	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
199.	Huỳnh Tiến Đạt	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
200.	Trần Hùng Dũng	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
201.	Lê Quang Phước	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
202.	Trần Kim Hằng	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
203.	Lê Phúc Khang	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
204.	Mai Đình Chiến	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
205.	Nguyễn Hoàng Tấn	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
206.	Lâm Đông Vượng	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
207.	Đinh Hải Thành	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
208.	Trần Thị Ngọc Trâm	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
209.	Nguyễn Quốc Cường	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
210.	Phân Ngọc Tới	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
211.	Lê Đức Duy	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
212.	Võ Duy Bảo	Liên đoàn Vovinam TP. HCM	
213.	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
214.	Nguyễn Trần Tuyết Mai	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
215.	Phạm Thị Thanh Ngân	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
216.	Nguyễn Thu Hằng	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
217.	Lê Ngọc Thảo	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
218.	Lâm Hồ Trọng Phúc	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
219.	Ngô Thanh Nhã	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
220.	Bùi Thị Thanh Mai	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
221.	Trần Quốc Toàn	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
222.	Nguyễn Hữu Hoàng Nam	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
223.	Nguyễn Gia Bình	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
224.	Huỳnh Mai Anh	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
225.	Đặng Thị Ngọc Nam	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
226.	Điền Trung Kiên	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
227.	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
228.	Nguyễn Thị Ánh Trúc	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
229.	Nguyễn Thị Kiều Duyên	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
230.	Nguyễn Nhật Hoàng	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
231.	Nguyễn Thanh Duy	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
232.	Phan Mỹ Danh	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
233.	Nguyễn Hà Ánh Ngọc	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
234.	Nguyễn Lê Minh Quân	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
235.	Nguyễn Minh Thư	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
236.	Trần Trí Tài	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
237.	Võ Trần Phương Trang	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
238.	Tạ Quang Hào	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
239.	Thân Bảo Khang	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
240.	Đỗ Vũ Lê Hoàng	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
241.	Phan Thanh Bình	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
242.	Võ Huỳnh Xuân Hương	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
243.	Hồng Ngọc Bảo Trân	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
244.	Trần Vương Thống	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
245.	Trần Vũ Gia Thịnh	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
246.	Nguyễn Thị Minh Thư	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
247.	Ngũ Tuấn Huỳnh	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
248.	Phạm Huỳnh Hương	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
249.	Nguyễn Hoàng Nhật An	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
250.	Chung Thị Huyền Trân	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
251.	Phù Vĩnh Sĩ	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
252.	Phan Văn Đạt	Trung tâm thể dục thể thao Quận 8	
253.	Ngô Nguyễn Thành Đạt	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
254.	Trần Thụy Phương Tuyền	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
255.	Bùi Lê Thanh Trúc	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
256.	Nguyễn Thị Minh Thư	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
257.	Hồ Ánh Ngọc	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
258.	Lương Trí Thành	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
259.	Nguyễn Tiến Đạt	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
260.	Lê Nguyễn Quỳnh Trâm	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
261.	Đình Tấn Lộc	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
262.	Trần Thanh Hậu	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
263.	Lý Gia Khang	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
264.	Châu Gia Bảo	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
265.	Thái Minh Khôi	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
266.	Nguyễn Đặng Anh Thư	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
267.	Phạm Thị Mỹ Duyên	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
268.	Thái Thanh Tâm	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
269.	Phù Trần Phương Ngân	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
270.	Mai Như Nguyệt	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
271.	Huỳnh Ngọc Thảo Vy	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
272.	Đoàn Thị Tú Liên	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
273.	Võ Thị Kiều Vi	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
274.	Nguyễn Thị Tường Vy	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
275.	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
276.	Nguyễn Trung Hiếu	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
277.	Trần Thị Ngọc Kiều	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	



STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
278.	Trần Thị Hồng Tiên	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
279.	Lê Hoàng Như Ngọc	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
280.	Nguyễn Tấn Lê Lan Anh	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
281.	Lê Gia Nghi	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
282.	Nguyễn Thanh Tường Vy	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
283.	Trần Thị Trúc Linh	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
284.	Phan Anh Thư	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
285.	Phùng Hồ Tiên Lợi	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
286.	Mai Trung Hậu	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
287.	Nguyễn Phan Thoại Uyên	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
288.	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
289.	Lê Phạm Thị Mỹ Oanh	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
290.	Tăng Thị Thanh Thúy	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
291.	Tô Anh Trúc	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
292.	Nguyễn Thị Xuân Trang	CLB Vovinam Trường THPT Tạ Quang Bửu	
293.	Hồ Tấn Khương	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
294.	Nhâm Tiểu Khang	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
295.	Lê Thanh Quang	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
296.	Thái Lộc Tài	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
297.	Trần Khánh Huy	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
298.	Nguyễn Đức Gia Hưng	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
299.	Nguyễn Quang Vinh	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
300.	Châu Tuấn Kiệt	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
301.	Võ Trương Phú Đức	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
302.	Khương Ngọc Thùy	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
303.	Nguyễn Bảo Ngọc	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
304.	Tô Trần Bảo Quyên	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
305.	Hoàng Xuân Thành	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
306.	Trần Vũ Minh Phương	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
307.	Ing Minh Nhật	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
308.	Bùi Ngọc Hoàng Yến	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
309.	Hồ Tân Khiêm	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
310.	Trần Thanh Sang	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
311.	Nguyễn Dương Bảo An	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
312.	Nguyễn Thiên Bảo	CLB Vovinam Trường THCS Lê Lai	
313.	Thiệu Thanh Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thực phẩm	
314.	Dương Đình Quốc Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thực phẩm	
315.	Hồ ThanhNhu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thực phẩm	
316.	Nguyễn Thị Vy Thảo	Sinh viên Khoa Công nghệ Thực phẩm	
317.	Nguyễn Trung Tín	Sinh viên Khoa Công nghệ Thực phẩm	
318.	Ngô Thị Vân An	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
319.	Nguyễn Mậu An	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
320.	Quách Chí Ân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
321.	Nguyễn Võ Đức Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
322.	Đào Duy Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
323.	Bùi Thị Vân Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
324.	Nguyễn Quốc Hồng Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
325.	Dương Nhật Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
326.	Nguyễn Lan Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
327.	Mai Xuân Anh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
328.	Đào Quốc Bảo	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
329.	Nguyễn Văn Bảo	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
330.	Trương Hoàng Gia Bảo	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
331.	Đặng Duy Bình	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
332.	Đoàn Thị Yến Bình	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
333.	Lương Văn Cường	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
334.	Ngô Đức Trần Cường	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
335.	Trần Minh Đại	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
336.	Phan Trọng Đại	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
337.	Nguyễn Hòa Ninh Đan	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
338.	Nguyễn Khánh Đăng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
339.	Trần Quang Đặng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
340.	Võ Thành Danh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
341.	Trần Tuấn Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
342.	Hoàng Quốc Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
343.	Trương Tuấn Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
344.	Nguyễn Tiến Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
345.	Trần Tuấn Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
346.	Lê Tuấn Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
347.	Nguyễn Tấn Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
348.	Nguyễn Lê Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
349.	Tăng Cẩm Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
350.	Trịnh Phát Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
351.	Lê Nguyễn Quốc Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
352.	Hoàng Tiến Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
353.	Hồ Vĩnh Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
354.	Nguyễn Thành Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
355.	Nguyễn Tấn Đạt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
356.	Nguyễn Trần Ngọc Diễm	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
357.	Trương Ngọc Đình	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
358.	Trương Thanh Đông	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
359.	Trần Trung Đông	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
360.	Phạm Phú Đức	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
361.	Triệu Quốc Dũng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
362.	Trần Quốc Dũng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
363.	Nguyễn Thành Đước	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
364.	Nguyễn Sơn Dương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
365.	Trương Thái Dương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
366.	Vũ Văn Dương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
367.	Nguyễn Võ Anh Duy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
368.	Trần Thái Duy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
369.	Nguyễn Minh Duy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
370.	Trần Thị Mỹ Duyên	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
371.	Vũ Thị Hương Giang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
372.	Phan Trường Giang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
373.	Lê Nhị Thiên Hà	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
374.	Nguyễn Minh Hà	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
375.	Đỗ Chí Hải	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
376.	Hồ Đăng Ngọc Hải	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
377.	Châu Minh Hào	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
378.	Phạm Nhựt Hào	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
379.	Nguyễn Thanh Hậu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
380.	Phạm Thế Hiển	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
381.	Nguyễn Hoàng Hiệp	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
382.	Võ Hồng Hiệp	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
383.	Lâm Đức Hiệp	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
384.	Lê Văn Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
385.	Ngô Trần Trung Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
386.	Nguyễn Trọng Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
387.	Nguyễn Trung Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
388.	Lê Nguyễn Trọng Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
389.	Bùi Nguyễn Trọng Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
390.	Hoàng Gia Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
391.	Nguyễn Trung Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
392.	Tạ Tương Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
393.	Nguyễn Trung Hiếu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
394.	Trần Thị Mỹ Hoa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
395.	Đỗ Thuận Hoà	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
396.	Phạm Thị Khánh Hoà	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
397.	Nguyễn Thanh Hoài	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
398.	Chu Phụng Hoàng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
399.	Phan Minh Hoàng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
400.	Trần Văn Hoàng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
401.	Lê Ngọc Hoàng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
402.	Lê Mạnh Hùng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
403.	Vòng Kiên Hưng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
404.	Nguyễn Thế Hưng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
405.	Đào Ngọc Hưng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
406.	Mã Vĩnh Hưng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
407.	Dương Thị Hồng Hương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
408.	Huỳnh Lai Hữu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
409.	Đặng Phúc Hữu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
410.	Diệp Thế Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
411.	Lê Lâm Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
412.	Nguyễn Hoàng Quốc Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
413.	Nguyễn Huỳnh Quốc Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
414.	Thái Quang Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
415.	Trần Hoàng Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
416.	Nguyễn Xuân Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
417.	Hoàng Quốc Huy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
418.	Trần Đức Huỳnh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
419.	Hồ Thành Khải	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
420.	Hồ Tuấn Khải	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
421.	Trần Nhật Khang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
422.	Phạm Nguyễn Đình Khang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
423.	Lê Duy Khang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
424.	Hoàng Khang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
425.	Nguyễn Quốc Khánh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
426.	Âu Dương Gia Khánh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
427.	Mai Lâm Quang Khánh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
428.	Phan Thế Khánh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
429.	Lưu Nhật Khánh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
430.	Nguyễn Sĩ Khoa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
431.	Nguyễn Lê Quốc Khoa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
432.	Trần Hoàng Đăng Khoa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
433.	Phạm Nguyễn Anh Khoa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
434.	Mai Chí Khôi	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
435.	Trần Đình Khôi	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
436.	Nguyễn Minh Khuê	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
437.	Huỳnh Trung Kiên	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
438.	Nguyễn Trung Kiên	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
439.	Trần Anh Kiệt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
440.	Trần Đỗ Quốc Kiệt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
441.	Lâm Tuấn Kiệt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
442.	Ngô Tuấn Kiệt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
443.	Lê Minh Kiệt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
444.	Lê Tấn Kiệt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
445.	Âu Dương Thiên Kim	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
446.	Phan Huỳnh Hoàng Lâm	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
447.	Phạm Quốc Lâm	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
448.	Mai Ngọc Phương Linh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
449.	Nguyễn Trúc Linh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
450.	Nguyễn Hoàng Linh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
451.	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
452.	Nguyễn Mai Lãn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
453.	Trần Hải Lộc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
454.	Nguyễn Tấn Lộc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
455.	Nguyễn Thành Lợi	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
456.	Triệu Kim Long	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
457.	Võ Thành Long	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
458.	Nguyễn Trần Công Min	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
459.	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
460.	Võ Lê Công Minh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
461.	Nguyễn Anh Minh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
462.	Tạ Phạm Bình Minh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
463.	Phạm Đắc Minh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
464.	Bùi Ngọc Na	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
465.	Trương Hữu Nam	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
466.	Nguyễn Hoàng Nam	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
467.	Nguyễn Phạm Hoài Nam	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
468.	Lê Văn Nam	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
469.	Đông Văn Nghĩa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
470.	Bùi Minh Nghĩa	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
471.	Lò Bảo Ngọc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
472.	Nguyễn Văn Nhạc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
473.	Bùi Trọng Nhân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
474.	Văng Phước Nhân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
475.	Nguyễn Trần Thành Nhân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
476.	Trần Trọng Nhân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
477.	Nguyễn Minh Nhật	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
478.	Trần Tâm Nhiên	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
479.	Nguyễn Thành Công Nhịn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
480.	Bùi Minh Nhựt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
481.	Lê Hoàng Pha	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
482.	Nguyễn Lê Minh Phát	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
483.	Huỳnh Nguyễn Tấn Phát	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
484.	Trần Minh Phi	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
485.	Lý Thanh Phong	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
486.	Dương Hoài Phong	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
487.	Trần Phạm Thanh Phong	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
488.	Nguyễn Hoàng Phong	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
489.	Lương Quang Phú	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
490.	Phạm Xuân Phú	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
491.	Lê Hoàng Phúc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
492.	Trần Thanh Hoài Phúc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
493.	Lê Đỗ Duy Phúc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
494.	Lê Hoàng Phúc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
495.	Lê Hoàng Phúc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
496.	Lưu Phạm Hồng Phúc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
497.	Lê Đặng Hải Phục	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
498.	Võ Thị Thái Phương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
499.	Lữ Mai Phương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
500.	Nguyễn Việt Phương	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
501.	Hà Hồng Quân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
502.	Hoàng Anh Quân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
503.	Nguyễn Việt Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
504.	Nguyễn Văn Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
505.	Nguyễn Trần Quốc Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
506.	Phan Thế Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
507.	Hồ Đăng Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
508.	Trần Nhật Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
509.	Lê Trần Trung Quang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
510.	Huỳnh Trần Anh Quốc	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
511.	Bùi Quang Quý	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
512.	Lưu Tấn Sang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
513.	Huỳnh Minh Sang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
514.	Hồ Quốc Sang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
515.	Nguyễn Thành Sang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
516.	Trần Thanh Sang	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
517.	Nguyễn Văn Sinh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
518.	Nguyễn Ngọc Sơn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
519.	Nguyễn Hùng Thanh Sơn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
520.	Lê Văn Sỹ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
521.	Phạm Thế Tài	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
522.	Nguyễn Tấn Tài	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
523.	Võ Ngọc Tấn Tài	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
524.	Nguyễn Hải Minh Tân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
525.	Nguyễn Minh Tân	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
526.	Trần Đình Thái	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
527.	Phan Đức Thắng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
528.	Đỗ Đức Thắng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
529.	Trương Minh Thắng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
530.	Nguyễn Văn Thanh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
531.	Hoàng Lâm Thanh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
532.	Hà Quang Thật	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
533.	Nguyễn Nhật Thiên	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
534.	Nguyễn Anh Thiện	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
535.	Trần Chí Thiện	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
536.	Trần Đức Thiệu	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
537.	Nguyễn Phú Thịnh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
538.	Lê Hoàng Thịnh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
539.	Nguyễn Thanh Thoại	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	



STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
540.	Nguyễn Hoàng Thống	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
541.	Ngô Thị Anh Thư	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
542.	Võ Minh Thuận	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
543.	Nguyễn Văn Thường	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
544.	Trần Thùy Tiên	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
545.	Hồ Anh Tiến	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
546.	Nguyễn Phúc Thiên Tinh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
547.	Nguyễn Phương Tính	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
548.	Trương Lý Quốc Toàn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
549.	Tạ Minh Trí	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
550.	Nguyễn Ngọc Khánh Trinh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
551.	Lê Quốc Trung	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
552.	Bùi Ngọc Quốc Trung	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
553.	Trần Văn Trường	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
554.	Trần Minh Trường	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
555.	Trần Quang Trường	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
556.	Nguyễn Văn Tuấn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
557.	Ngô Minh Tuấn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
558.	Trịnh Anh Tuấn	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
559.	Võ Thanh Tùng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
560.	Ngô Quang Tùng	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
561.	Lê Thị Kim Tuyền	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
562.	Nguyễn Thị Từ Vi	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
563.	Lê Chí Vĩ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
564.	Đỗ Hoàng Việt	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
565.	Nguyễn Ngọc Vinh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
566.	Trần Thanh Vinh	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
567.	Phan Mai Thiên Vũ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
568.	Phan Thanh Vũ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
569.	Nguyễn Tuấn Vũ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
570.	Nguyễn Hoàng Vũ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
571.	Nguyễn Hoàng Anh Vũ	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
572.	Nguyễn Thị Yến Vy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	
573.	Nguyễn Thị Tường Vy	Sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
574.	Nguyễn Trường An	Sinh viên Khoa Cơ khí	
575.	Lương Chí Cường	Sinh viên Khoa Cơ khí	
576.	Huỳnh Tấn Đạt	Sinh viên Khoa Cơ khí	
577.	Nguyễn Quang Duy	Sinh viên Khoa Cơ khí	
578.	Đỗ Đức Duy	Sinh viên Khoa Cơ khí	
579.	Tạ Quốc Hùng	Sinh viên Khoa Cơ khí	
580.	Tô Quang Hữu	Sinh viên Khoa Cơ khí	
581.	Nguyễn Gia Huy	Sinh viên Khoa Cơ khí	
582.	Lâm Minh Khôi	Sinh viên Khoa Cơ khí	
583.	Nguyễn Thanh Long	Sinh viên Khoa Cơ khí	
584.	Phan Thanh Luân	Sinh viên Khoa Cơ khí	
585.	Huỳnh Thanh Phong	Sinh viên Khoa Cơ khí	
586.	Nguyễn Thanh Phương	Sinh viên Khoa Cơ khí	
587.	Huỳnh Xuân Quân	Sinh viên Khoa Cơ khí	
588.	Hoàng Đức Quân	Sinh viên Khoa Cơ khí	
589.	Nguyễn Thành Sơn	Sinh viên Khoa Cơ khí	
590.	Huỳnh Tấn Tài	Sinh viên Khoa Cơ khí	
591.	Lê Đan Thuận	Sinh viên Khoa Cơ khí	
592.	Nguyễn Minh Thuận	Sinh viên Khoa Cơ khí	
593.	Nguyễn Thanh Toàn	Sinh viên Khoa Cơ khí	
594.	Lý Phi Tòng	Sinh viên Khoa Cơ khí	
595.	Nguyễn Minh Trí	Sinh viên Khoa Cơ khí	
596.	Nguyễn Ngô Chí Bảo	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
597.	Trần Thành Công	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
598.	Trương Bảo Định	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
599.	Vũ Phi Hùng	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
600.	Phạm Đăng Khoa	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
601.	Nguyễn Đình Khôi	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
602.	Nguyễn Hoàng Nam	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
603.	Vũ Thị Thu Ngân	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
604.	Huỳnh Nhật Phương	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
605.	Dương Phú Quý	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
606.	Nguyễn Huy Thọ	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
607.	Lê Bá Toàn	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
608.	Nguyễn Thanh Tuấn	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
609.	Phạm Anh Tuấn	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
610.	Đông Lê Tuấn	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
611.	Đặng Mạnh Tường	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
612.	Nguyễn Quang Việt	Sinh viên Khoa Điện - Điện tử	
613.	Tạ Hồng Anh	Sinh viên Khoa Design	
614.	Đặng Thị Kim Anh	Sinh viên Khoa Design	
615.	Võ Duy Dương	Sinh viên Khoa Design	
616.	Bùi Phan Phụng Hoàng	Sinh viên Khoa Design	
617.	Huỳnh Khắc Huy	Sinh viên Khoa Design	
618.	Lê Thị Mỹ Huỳnh	Sinh viên Khoa Design	
619.	Tô Thế Minh Quang	Sinh viên Khoa Design	
620.	Nguyễn Trúc Như Quỳnh	Sinh viên Khoa Design	
621.	Mai Hữu Tài	Sinh viên Khoa Design	
622.	Đoàn Trọng Tấn	Sinh viên Khoa Design	
623.	Nguyễn Vũ Huyền Trân	Sinh viên Khoa Design	
624.	Phan Nhật Trí	Sinh viên Khoa Design	
625.	Trần Tuấn Tú	Sinh viên Khoa Design	
626.	Lưu Đức Chung	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
627.	Trần Hải Đăng	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
628.	Huỳnh Minh Đăng	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
629.	Võ Hải Đăng	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
630.	Nguyễn Nhật Duy	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
631.	Lê Trung Hậu	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
632.	Thái Văn Hiệp	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
633.	Đình Quang Huy	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
634.	Lê Trần Hoàng Huy	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
635.	Nguyễn Quốc Kiệt	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
636.	Đào Huy Đông Ngọt	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
637.	Đoàn Minh Nhựt	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
638.	Trần Hoàng Phúc	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
639.	Đặng Thái Quỳnh	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
640.	Trần Nguyễn Quốc Thái	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
641.	Nguyễn Minh Triết	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
642.	Quách Trung Trực	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
643.	Lê Thanh Trường	Sinh viên Khoa Kỹ thuật Công trình	
644.	Lý Mỹ Ân	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
645.	Nguyễn Văn Cường	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
646.	Hồ Hải Đăng	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
647.	Nguyễn Thành Đạt	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
648.	Trương Đỗ Quốc Đạt	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
649.	Lê Thụy Ngọc Diễm	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
650.	Phạm Thị Mỹ Dung	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
651.	Lê Võ Khánh Duy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
652.	Phạm Trường Giang	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
653.	Hồ Thị Ngọc Hân	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
654.	Trần Thanh Hào	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
655.	Nguyễn Thục Hiền	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
656.	Lê Gia Huy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
657.	Vương Chí Huy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
658.	Trần Quang Huy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
659.	Mai Hữu Khanh	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
660.	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
661.	Trương Kim Long	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
662.	Dương Bảo Long	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
663.	Đỗ Thị Thanh Mai	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
664.	Đình Công Mạnh	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
665.	Vũ Hoàng Mi	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
666.	Lâm Thị Bích Ngân	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
667.	Võ Thị Thanh Ngân	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
668.	Nguyễn Thị Kim Ngân	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
669.	Võ Thị Thu Nghiêm	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
670.	Lê Thụy Hồng Ngọc	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
671.	Huỳnh Ninh Yến Ngọc	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
672.	Chung Phương Ngọc	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
673.	Trần Thị Ánh Nguyệt	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
674.	Nguyễn Trần Yến Nhi	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
675.	Lê Yến Nhi	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	

ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
676.	Đinh Thị Phần	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
677.	Lý Hồ Thuận Phát	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
678.	Nguyễn Mai Hoàng Phúc	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
679.	Châu Tuấn Phúc	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
680.	Vũ Minh Quang	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
681.	Võ Thị Hoàn Quyên	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
682.	Phạm Thiên Thanh	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
683.	Nguyễn Đỗ Duy Thảo	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
684.	Đoàn Huỳnh Mỹ Thủy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
685.	Vũ Văn Thùy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
686.	Huỳnh Lê Ngọc Thủy Tiên	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
687.	Cù Nguyễn Ngọc Trâm	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
688.	Phạm Như Trí	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
689.	Nguyễn Thanh Hải Tuấn	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
690.	Phạm Lê Thảo Vân	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
691.	Lê Vy	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	
692.	Nguyễn Ngọc Như Ý	Sinh viên Khoa Quản trị Kinh Doanh	

Danh sách có 692 người.


TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
HIỆU TRƯỞNG
 PGS. TS. Cao Hào Thi